

Số: /BC-STP

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ (lần 2)

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 676/SKHCN-CNTTBTBC ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc thẩm định dự thảo Tờ trình và Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ (lần 2) (nhận đủ hồ sơ ngày 06/02/2026). Qua nghiên cứu hồ sơ và các văn bản có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết như sau:

I. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo văn bản

a) Về sự cần thiết ban hành văn bản

Căn cứ khoản 2 Điều 39, khoản 6 Điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 và theo nội dung tại Mục I dự thảo Tờ trình, Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ là cần thiết.

b) Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Sở Tư pháp cơ bản thống nhất với phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo. Tuy nhiên, để dự thảo phù hợp và thống nhất giữa tên gọi và phạm vi điều chỉnh, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét điều chỉnh Điều 1 dự thảo Quy định như sau: “*Quy định này quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 2 Điều 39, khoản 6 Điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số số 71/2025/QH15.*”.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo văn bản với chủ trương, đường lối của Đảng

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới... Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát đảm bảo dự thảo tuân thủ đúng Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

3. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của dự thảo văn bản

Sở Tư pháp chưa phát hiện dự thảo có nội dung trái với Hiến pháp năm 2013 được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 203/2025/QH15. Tuy nhiên, để hoàn thiện dự thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét một số nội dung như sau:

- Khoản 3 Điều 3 dự thảo Quy định: đề nghị xem xét không đưa nội dung *“Việc dẫn chiếu các tiêu chí tại Thông tư số 33/2025/TT-BKHCN chỉ nhằm xác định phạm vi dự án sản xuất thiết bị điện tử được xem xét hỗ trợ theo Quy định này.”* vào dự thảo vì nhận thấy không cần thiết.

- Điều 4 dự thảo Quy định:

- + Khoản 2 Điều 4 dự thảo nêu *“Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản chấp nhận chủ trương đầu tư.”*, tuy nhiên, theo quy định của Luật Đầu tư năm 2025 thì có những dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và cũng không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, rà soát các dự án thiết kế chip bán dẫn, dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn, dự án sản xuất thiết bị điện tử có thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư không để quy định cho phù hợp, tránh trường hợp quy định điều kiện gây khó khăn cho doanh nghiệp khi tiếp cận hỗ trợ.

- + Khoản 4 Điều 4 dự thảo nêu *“Có cam kết giải ngân, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích, đúng nội dung hỗ trợ, phù hợp với hồ sơ và báo cáo thuyết minh dự án đã được thẩm định; việc giải ngân thực hiện theo tiến độ và thời gian của từng nội dung được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.”*, đề nghị xem xét sự cần thiết quy định điều kiện này vì nội dung cam kết nêu trên đã được đưa vào Mẫu số 04 kèm theo dự thảo và là 01 thành phần hồ sơ bắt buộc được quy định tại điểm e khoản 4 các Điều 6, 7, 8 dự thảo. Bên cạnh đó, khoản 3 Điều 3 dự thảo đã có quy định điều kiện *“Hồ sơ đề nghị hỗ trợ phải được lập đầy đủ, trung thực...”*, theo đó để thỏa điều kiện tại khoản 3 Điều 3 dự thảo thì doanh nghiệp đã phải có Bản cam kết theo Mẫu số 04.

- Điều 5 dự thảo Quy định: điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo nêu “... *mức hỗ trợ tối đa 10% tổng chi phí cho đào tạo.... **sản xuất thử nghiệm**...*”, điểm a khoản 2 Điều 5 dự thảo nêu “... *mức hỗ trợ tối đa 10% tổng chi phí để **sản xuất mẫu thử**, mua công nghệ và đổi mới công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.*”, đề nghị cơ quan soạn thảo sử dụng từ ngữ thống nhất trong dự thảo.

Ngoài ra, dự thảo có nêu “*Tổng mức hỗ trợ không vượt quá **100 tỷ đồng** cho mỗi dự án*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh cơ sở đưa ra mức hỗ trợ này để cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Điều 6, 7, 8 dự thảo Quy định: đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu quy định theo hướng gộp các khoản liên quan để dự thảo ngắn gọn và để doanh nghiệp dễ áp dụng các quy định sau khi Nghị quyết được thông qua nhưng vẫn đảm bảo đầy đủ các bộ phận tạo thành thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 92/2017/NĐ-CP), ví dụ như điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo nêu “*Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ về Sở Khoa học và Công nghệ.*”, khoản 3 Điều 6 dự thảo nêu “*Gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện.*”, khoản 5 Điều 6 dự thảo nêu số lượng hồ sơ “*01 bộ (ngôn ngữ: Tiếng Việt).*”, có thể gộp các nội dung nêu trên và điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo như sau: “*Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ (ngôn ngữ: Tiếng Việt) theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Quy định này về Sở Khoa học và Công nghệ bằng cách nộp trực tiếp....*”.

Bên cạnh đó, đề nghị lưu ý một số nội dung như sau:

+ Khoản 3 các Điều 6, 7, 8 dự thảo nêu “*Gửi hồ sơ **trực tiếp** hoặc **qua bưu điện***”, tuy nhiên, tại Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính kèm theo hồ sơ gửi thẩm định, cơ quan soạn thảo chỉ nêu “***Quy định nhiều hình thức thực hiện** và nhận kết quả giúp giảm thời gian đi lại, chi phí hành chính cho doanh nghiệp và cơ quan nhà nước; hạn chế tiếp xúc trực tiếp không cần thiết; tăng hiệu quả xử lý hồ sơ, đồng thời bảo đảm tính công khai, minh bạch và thống nhất trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính*” nhưng không đánh dấu chọn vào các cách thức thực hiện gồm cách nào (trực tiếp, bưu chính, điện tử). Do đó, Sở Tư pháp không đủ cơ sở đánh giá dự thảo đã quy định đầy đủ cách thức nộp hồ sơ và thống nhất với Bản đánh giá thủ tục hành chính chưa, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, làm rõ thêm có quy định nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ Công quốc gia tại dự thảo không?

+ Về tiếp nhận hồ sơ: cơ quan soạn thảo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định như sau: “*Đối với các nội dung về tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, từ chối tiếp nhận, hẹn trả kết quả, đây là các nội dung đã được quy định thống nhất tại pháp luật có liên quan và được thực hiện theo quy chế vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; do đó, **đơn vị soạn thảo không cụ thể hóa lại trong dự thảo nhằm tránh trùng lặp, rườm rà và bảo đảm thống nhất với quy định chung***”, tuy nhiên, theo điểm d khoản 3 Điều 18 Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định “*Trình*

tự thực hiện thủ tục hành chính được quy định cụ thể các bước theo thứ tự về thời gian, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thực hiện; bảo đảm liên thông giữa các thủ tục hành chính liên quan;”. Dự thảo đang quy định về trình tự, thủ tục hỗ trợ và các bước thực hiện thủ tục hành chính là một bộ phận tạo thành thủ tục hành chính, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để dự thảo phù hợp Điều 17 Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia để không lặp lại nhưng vẫn đầy đủ các bước và thống nhất với quy định của Trung ương.

+ Điểm b khoản 2 các Điều 6, 7, 8 dự thảo: đề nghị đưa đoạn “*trong đó Sở Khoa học và Công nghệ - Chủ tịch Hội đồng, Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan là thành viên Hội đồng*” vào Điều 9 dự thảo để phù hợp hơn.

+ Khoản 7 các Điều 6, 7, 8 dự thảo quy định đối tượng thực hiện thủ tục hành chính là “*cơ quan, tổ chức*”, nhận thấy chưa thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 2 dự thảo “***Doanh nghiệp*** có dự án thuộc phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 Quy định này được triển khai trên địa bàn thành phố Cần Thơ.”, đề nghị xem xét quy định cho thống nhất.

+ Khoản 10 các Điều 6, 7, 8 dự thảo: đề nghị không đưa vào dự thảo vì thành phần hồ sơ đã có quy định đơn đề nghị hỗ trợ theo mẫu.

+ Về yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: khoản 11 các Điều 6, 7, 8 dự thảo nêu “*Đáp ứng theo Điều 4 Quy định này.*”, tuy nhiên, Điều 4 dự thảo quy định về điều kiện được hỗ trợ, không phải điều kiện thực hiện thủ tục. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lại nội dung này.

- Điều 7 dự thảo quy định về “**Hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn**”. Tuy nhiên, điểm b khoản 4 Điều 7 dự thảo viện dẫn **khoản 1 Điều 3** dự thảo Quy định, quy định về tiêu chí hỗ trợ **dự án thiết kế chip bán dẫn** là chưa phù hợp, đề nghị điều chỉnh cho phù hợp. Tương tự, đề nghị rà soát điều chỉnh tại điểm b khoản 4 Điều 8 dự thảo.

- Ngoài ra, để dự thảo chặt chẽ hơn, được áp dụng thống nhất về mặt nguyên tắc, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, quy định thêm “nguyên tắc hỗ trợ”, trong đó nghiên cứu quy định rõ thời điểm hỗ trợ (trước hay sau khi hoàn thành dự án?) và trường hợp doanh nghiệp thực hiện dự án được hỗ trợ cùng một nội dung theo các chính sách khác nhau thì được hỗ trợ như thế nào?...

- Qua công tác phối hợp nhận thấy hiện nay Sở Khoa học và Công nghệ đang tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo 02 Nghị quyết đều quy định chi tiết Luật Công nghiệp công nghệ số:

(1) Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí

tuệ nhân tạo và dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

(2) Dự thảo Nghị quyết ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Đồng thời đang dự kiến xin chủ trương xây dựng Nghị quyết chi tiết khoản 3 và điểm b khoản 5 Điều 18 Luật Công nghiệp công nghệ số. Do các dự thảo đều quy định chi tiết nội dung của Luật Công nghiệp công nghệ số, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu gom các dự thảo xây dựng vào một dự thảo Nghị quyết.

- Các nội dung khác: đề nghị cơ quan soạn thảo căn cứ quy định pháp luật, tham mưu đảm bảo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

4. Sự cần thiết, tính hợp lý của thủ tục hành chính

Dự thảo Nghị quyết quy định 03 thủ tục hành chính, cơ quan soạn thảo đã thực hiện đánh giá tác động đối với thủ tục hành chính tại dự thảo (Bản đánh giá tác động thủ tục hành chính kèm hồ sơ thẩm định). Trên cơ sở đó, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

- Về sự cần thiết ban hành thủ tục hành chính: Cơ quan soạn thảo đã đánh giá sự cần thiết ban hành thủ tục hành chính tại Bản đánh giá tác động hành chính và các biểu mẫu kèm theo, việc Hội đồng nhân dân thành phố ban hành thủ tục hành chính là cần thiết và phù hợp thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 39 và khoản 6 Điều 40 Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025.

- Về tính hợp lý của thủ tục hành chính: Cơ quan soạn thảo đã đánh giá tính hợp lý của thủ tục hành chính tại Bản đánh giá tác động hành chính và các biểu mẫu kèm theo, thủ tục hành chính được quy định tại dự thảo cơ bản hợp lý. Tuy nhiên, để hoàn chỉnh hơn về nội dung thủ tục hành chính, đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét các ý kiến cụ thể nêu tại khoản 3 Mục I Báo cáo này, đồng thời rà soát thêm ý kiến góp ý của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đối với thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 1626/VPUB-HCC ngày 09 tháng 02 năm 2025.

- Về hồ sơ, biểu mẫu đánh giá tác động thủ tục hành chính: Cơ quan soạn thảo đã đánh giá tác động thủ tục hành chính theo Mẫu số 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật và quy định tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tuy nhiên, tại các biểu mẫu có nhiều nội dung cơ quan soạn thảo chỉ thuyết minh, không đánh dấu vào các ô lựa chọn, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, thực hiện các biểu mẫu đảm bảo quy định của Thông tư số 26/2025/TT-BTP.

- Về trình tự, thủ tục thực hiện đánh giá tác động thủ tục hành chính: cơ bản tuân thủ trình tự, thủ tục đánh giá tác động thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 10, 11 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ) và Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đã có ý kiến đối với thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị quyết, đảm bảo theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP).

- Về công bố thủ tục hành chính sau khi dự thảo được ban hành: cơ quan soạn thảo tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP).

5. Nguồn tài chính, nguồn nhân lực; việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Về nguồn tài chính, nguồn nhân lực: Sở Nội vụ thống nhất với nội dung dự thảo, ý kiến của Sở Tài chính đã được tổng hợp tại Bản tổng hợp ý kiến ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý kèm theo hồ sơ gửi thẩm định.

- Về phân cấp, thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được phân cấp: Dự thảo không có nội dung này.

- Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: dự thảo có nội dung liên quan đến ứng dụng, thúc đẩy, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

a) Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày

Đề nghị thực hiện đúng quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), trong đó lưu ý điều chỉnh một số nội dung sau:

- Dự thảo Nghị quyết:

+ Căn cứ ban hành: Đề nghị đưa “*Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15*” lên căn cứ đầu tiên; không đưa “*Luật Ban hành văn bản quy phạm*

pháp luật số 64/2025/QH15” vào căn cứ ban hành; điều chỉnh “*Luật Ngân sách Nhà nước...*” thành “*Luật Ngân sách **nhà** nước...*”, “*Luật Khoa học, công nghệ và **Đổi mới sáng tạo...***” thành “*Luật Khoa học, công nghệ và **đổi mới sáng tạo...***”.

+ Đề nghị rà soát dự thảo đảm bảo phù hợp với Mẫu số 18 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, diễn hình như tại đoạn cuối dự thảo “*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố...*”, đề nghị điều chỉnh thành “*Nghị quyết này **đã** được Hội đồng nhân dân thành phố...*”; bỏ đường kẻ ngang dưới tên gọi dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quy định.

+ Nơi nhận dự thảo: đề nghị điều chỉnh “*Bộ Tư pháp (Cục KTVB và QLXLVPHC)*” thành “*Bộ Tư pháp (Cục KTVB và **Tổ chức thi hành pháp luật**)*” để phù hợp với quy định tại khoản 9 Điều 3 Nghị định số 09/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp.

- Dự thảo Quy định:

+ Khoản 1 Điều 3 dự thảo: đề nghị điều chỉnh cụm từ “*theo quy định tại*” trước “*Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN*” thành “*kèm theo*” để phù hợp hơn.

Đồng thời, điều chỉnh cách viện dẫn “*Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ*” thành “*Thông tư số 31/2025/TT-BKHCN ban hành Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ số **trọng điểm***” để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định “*Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu **phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản.***”.

Đề nghị rà soát nội dung tương tự tại dự thảo.

+ Đề nghị rà soát lỗi đánh máy để dự thảo hoàn chỉnh hơn, diễn hình như “*hỗ trợ một lần **duy** với mức hỗ trợ tối đa...*” tại điểm a khoản 2 Điều 5 dự thảo.

- Dự thảo Phụ lục: Đề nghị đánh số trang theo quy định tại khoản 7 Phần I Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: “*Số trang của Phụ lục được đánh số riêng theo từng Phụ lục*”.

b) Trình tự, thủ tục soạn thảo văn bản

Việc xây dựng văn bản được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15); Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); Nghị quyết số 226/NQ-TT ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Danh mục Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chi tiết luật của Quốc hội, nghị định của Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.

7. Đối với dự thảo Tờ trình

Đoạn cuối dự thảo nêu “*(Đính kèm các file: ...)*”, đề nghị điều chỉnh thành “*(Xin gửi kèm theo: ...)*”. Đồng thời, đề nghị rà soát lỗi đánh máy để dự thảo hoàn

chỉnh hơn, điền hình như: cụm từ “**ban *han***” trước cụm từ “*Quy định tiêu chí...*” tại khoản 2 Mục III dự thảo...

Bên cạnh đó, trên cơ sở điều chỉnh dự thảo Nghị quyết đề nghị điều chỉnh dự thảo Tờ trình cho phù hợp và thống nhất.

II. VỀ ĐIỀU KIỆN TRÌNH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Dự thảo chỉ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định sau khi cơ quan soạn thảo nghiên cứu hoàn thiện dự thảo theo nội dung thẩm định đã nêu tại mục I Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, xin gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ để thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- GD, các PGD phụ trách;
- Lưu: VT, XDKTVBQPPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Minh Huệ